



## DANH MỤC CHỨNG KHOÁN GIAO DỊCH KỶ QUỸ

Áp dụng từ ngày 15/09/2025

| STT | Mã CK | Tên Công ty                                                   | Sàn  | Tỷ lệ cho vay | Tỷ lệ đánh giá tài sản | Tỷ lệ đánh giá quyền là tiền | Tỷ lệ đánh giá quyền là cổ phiếu | Giá trần tính tài sản (đồng) |
|-----|-------|---------------------------------------------------------------|------|---------------|------------------------|------------------------------|----------------------------------|------------------------------|
| 1   | AAA   | CTCP Nhựa An Phát Xanh                                        | HOSE | 35%           | 100%                   |                              |                                  | 9,200                        |
| 2   | ACB   | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu                           | HOSE | 50%           | 100%                   |                              |                                  | 34,500                       |
| 3   | ACC   | CTCP Đầu tư và Xây dựng Bình Dương ACC                        | HOSE | 20%           | 80%                    |                              |                                  | 14,000                       |
| 4   | AGG   | CTCP Đầu tư và Phát triển Bất động sản An Gia                 | HOSE | 40%           | 100%                   |                              |                                  | 19,600                       |
| 5   | AGR   | CTCP Chứng khoán Agribank                                     | HOSE | 50%           | 100%                   |                              |                                  | 17,800                       |
| 6   | ANV   | CTCP Nam Việt                                                 | HOSE | 40%           | 100%                   |                              |                                  | 25,300                       |
| 7   | ASM   | CTCP Tập đoàn Sao Mai                                         | HOSE | 35%           | 100%                   |                              |                                  | 9,200                        |
| 8   | AST   | CTCP Dịch vụ Hàng không Taseco                                | HOSE | 50%           | 100%                   |                              |                                  | 80,500                       |
| 9   | BAF   | CTCP Nông nghiệp BAF Việt Nam                                 | HOSE | 50%           | 100%                   |                              |                                  | 44,500                       |
| 10  | BCM   | Tổng Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp - CTCP          | HOSE | 50%           | 100%                   |                              |                                  | 80,500                       |
| 11  | BFC   | CTCP Phân bón Bình Điền                                       | HOSE | 50%           | 100%                   |                              |                                  | 63,300                       |
| 12  | BIC   | Tổng Công ty Bảo hiểm Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam | HOSE | 35%           | 100%                   |                              |                                  | 46,000                       |
| 13  | BID   | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam    | HOSE | 50%           | 100%                   |                              |                                  | 51,800                       |
| 14  | BMC   | CTCP Khoáng sản Bình Định                                     | HOSE | 25%           | 80%                    |                              |                                  | 23,000                       |
| 15  | BMI   | Tổng CTCP Bảo Minh                                            | HOSE | 50%           | 100%                   |                              |                                  | 28,800                       |

### CTCP CHỨNG KHOÁN OCBS

- Trụ sở chính : Tầng 26, The Hallmark, Số 15 Trần Bạch Đằng, P. An Khánh, TP. HCM
- Chi nhánh : Tầng 8, Số 256 Cầu Giấy, P. Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Hỗ trợ khách hàng  
Số Hotline: 024 – 7770 1212

Tầm nhìn mới, Giá trị mới



|    |     |                                                      |      |     |      |  |  |         |
|----|-----|------------------------------------------------------|------|-----|------|--|--|---------|
| 16 | BMP | CTCP Nhựa Bình Minh                                  | HOSE | 50% | 100% |  |  | 184,000 |
| 17 | BSI | CTCP Chứng khoán BIDV                                | HOSE | 50% | 100% |  |  | 48,900  |
| 18 | BVH | Tập đoàn Bảo Việt                                    | HOSE | 50% | 100% |  |  | 69,000  |
| 19 | BVS | CTCP Chứng khoán Bảo Việt                            | HNX  | 50% | 100% |  |  | 46,000  |
| 20 | BWE | CTCP - Tổng Công ty Nước –<br>Môi trường Bình Dương  | HOSE | 50% | 100% |  |  | 54,200  |
| 21 | CCL | CTCP Đầu tư và Phát triển Đô thị<br>Dầu khí Cửu Long | HOSE | 20% | 80%  |  |  | 7,100   |
| 22 | CDC | CTCP Chương Dương                                    | HOSE | 20% | 80%  |  |  | 14,900  |
| 23 | CEO | CTCP Tập đoàn C.E.O                                  | HNX  | 50% | 100% |  |  | 19,100  |
| 24 | CHP | CTCP Thủy điện Miền Trung                            | HOSE | 30% | 100% |  |  | 40,300  |
| 25 | CII | CTCP Đầu tư Hạ tầng Kỹ thuật<br>TP.HCM               | HOSE | 40% | 100% |  |  | 16,000  |
| 26 | CKG | CTCP Tập đoàn CIC                                    | HOSE | 30% | 100% |  |  | 17,300  |
| 27 | CMG | CTCP Tập đoàn Công nghệ CMC                          | HOSE | 45% | 100% |  |  | 50,900  |
| 28 | CNG | CTCP CNG Việt Nam                                    | HOSE | 30% | 100% |  |  | 34,500  |
| 29 | CRC | CTCP Create Capital Việt Nam                         | HOSE | 20% | 80%  |  |  | 10,100  |
| 30 | CSM | CTCP Công nghiệp Cao su Miền<br>Nam                  | HOSE | 25% | 80%  |  |  | 16,100  |
| 31 | CSV | CTCP Hóa chất cơ bản miền<br>Nam                     | HOSE | 50% | 100% |  |  | 40,000  |
| 32 | CTD | CTCP Xây dựng COTECCONS                              | HOSE | 50% | 100% |  |  | 90,000  |
| 33 | CTF | CTCP City Auto                                       | HOSE | 20% | 80%  |  |  | 22,000  |
| 34 | CTG | Ngân hàng Thương mại Cổ phần<br>Công Thương Việt Nam | HOSE | 50% | 100% |  |  | 63,300  |
| 35 | CTI | CTCP Đầu tư Phát triển Cường<br>Thuận IDICO          | HOSE | 25% | 80%  |  |  | 27,800  |
| 36 | CTR | Tổng CTCP Công trình Viettel                         | HOSE | 50% | 100% |  |  | 126,200 |
| 37 | CTS | CTCP Chứng khoán Ngân hàng<br>Công Thương Việt Nam   | HOSE | 50% | 100% |  |  | 37,900  |

#### CTCP CHỨNG KHOÁN OCBS

- Trụ sở chính : Tầng 26, The Hallmark, Số 15 Trần Bạch Đằng, P. An Khánh, TP. HCM
- Chi nhánh : Tầng 8, Số 256 Cầu Giấy, P. Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Hỗ trợ khách hàng

Số Hotline: 024 – 7770 1212

Tầm nhìn mới, Giá trị mới



|    |     |                                                  |      |     |      |  |  |         |
|----|-----|--------------------------------------------------|------|-----|------|--|--|---------|
| 38 | D2D | CTCP Phát triển Đô thị Công nghiệp số 2          | HOSE | 45% | 100% |  |  | 46,000  |
| 39 | DBC | CTCP Tập đoàn DABACO Việt Nam                    | HOSE | 45% | 100% |  |  | 43,700  |
| 40 | DBD | CTCP Dược - Trang thiết bị Y tế Bình Định        | HOSE | 50% | 100% |  |  | 63,600  |
| 41 | DC4 | CTCP DICERA Holdings                             | HOSE | 25% | 80%  |  |  | 16,100  |
| 42 | DCL | CTCP Dược phẩm Cửu Long                          | HOSE | 20% | 80%  |  |  | 23,100  |
| 43 | DCM | CTCP Phân bón Dầu khí Cà Mau                     | HOSE | 50% | 100% |  |  | 46,000  |
| 44 | DGC | CTCP Tập đoàn Hóa chất Đức Giang                 | HOSE | 50% | 100% |  |  | 126,500 |
| 45 | DGW | CTCP Thế Giới Số                                 | HOSE | 50% | 100% |  |  | 51,800  |
| 46 | DHA | CTCP Hóa An                                      | HOSE | 30% | 100% |  |  | 51,800  |
| 47 | DHC | CTCP Đông Hải Bến Tre                            | HOSE | 35% | 100% |  |  | 34,500  |
| 48 | DHG | CTCP Dược Hậu Giang                              | HOSE | 50% | 100% |  |  | 126,500 |
| 49 | DHT | CTCP Dược phẩm Hà Tây                            | HNX  | 30% | 100% |  |  | 80,000  |
| 50 | DIG | Tổng CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng             | HOSE | 50% | 100% |  |  | 22,700  |
| 51 | DP3 | CTCP Dược phẩm Trung ương 3                      | HNX  | 30% | 100% |  |  | 61,000  |
| 52 | DPG | CTCP Tập đoàn Đạt Phương                         | HOSE | 35% | 100% |  |  | 51,800  |
| 53 | DPM | Tổng Công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí - CTCP | HOSE | 50% | 100% |  |  | 45,600  |
| 54 | DPR | CTCP Cao su Đồng Phú                             | HOSE | 35% | 100% |  |  | 46,000  |
| 55 | DRC | CTCP Cao su Đà Nẵng                              | HOSE | 35% | 100% |  |  | 25,300  |
| 56 | DSE | CTCP Chứng khoán DNSE                            | HOSE | 35% | 100% |  |  | 22,000  |
| 57 | DTD | CTCP Đầu tư Phát triển Thành Đạt                 | HNX  | 45% | 100% |  |  | 21,900  |
| 58 | DVP | CTCP Đầu tư và Phát triển Cảng Đình Vũ           | HOSE | 45% | 100% |  |  | 92,000  |
| 59 | DXG | CTCP Tập đoàn Đất Xanh                           | HOSE | 50% | 100% |  |  | 23,000  |

#### CTCP CHỨNG KHOÁN OCBS

- Trụ sở chính : Tầng 26, The Hallmark, Số 15 Trần Bạch Đằng, P. An Khánh, TP. HCM
- Chi nhánh : Tầng 8, Số 256 Cầu Giấy, P. Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Hỗ trợ khách hàng

Số Hotline: 024 – 7770 1212

Tầm nhìn mới, Giá trị mới



|    |     |                                                      |      |     |      |  |  |         |
|----|-----|------------------------------------------------------|------|-----|------|--|--|---------|
| 60 | DXP | CTCP Cảng Đoạn Xá                                    | HNX  | 25% | 80%  |  |  | 11,400  |
| 61 | DXS | CTCP Dịch vụ Bất động sản Đất Xanh                   | HOSE | 30% | 100% |  |  | 10,400  |
| 62 | EIB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Xuất Nhập khẩu Việt Nam | HOSE | 50% | 100% |  |  | 28,800  |
| 63 | ELC | CTCP Công nghệ - Viễn thông ELCOM                    | HOSE | 40% | 100% |  |  | 28,800  |
| 64 | EVF | Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực                   | HOSE | 35% | 100% |  |  | 13,800  |
| 65 | FCN | CTCP FECON                                           | HOSE | 25% | 80%  |  |  | 14,800  |
| 66 | FIR | CTCP Địa ốc First Real                               | HOSE | 30% | 80%  |  |  | 10,400  |
| 67 | FMC | CTCP Thực phẩm Sao Ta                                | HOSE | 40% | 100% |  |  | 43,700  |
| 68 | FPT | CTCP FPT                                             | HOSE | 50% | 100% |  |  | 149,500 |
| 69 | FRT | CTCP Bán lẻ Kỹ thuật số FPT                          | HOSE | 50% | 100% |  |  | 160,000 |
| 70 | FTS | CTCP Chứng khoán FPT                                 | HOSE | 50% | 100% |  |  | 45,700  |
| 71 | GAS | Tổng Công ty Khí Việt Nam - CTCP                     | HOSE | 50% | 100% |  |  | 80,500  |
| 72 | GEE | CTCP Điện lực Gelex                                  | HOSE | 50% | 100% |  |  | 55,000  |
| 73 | GEG | CTCP Điện Gia Lai                                    | HOSE | 40% | 100% |  |  | 20,700  |
| 74 | GEX | CTCP Tập đoàn GELEX                                  | HOSE | 50% | 100% |  |  | 55,000  |
| 75 | GMD | CTCP GEMADEPT                                        | HOSE | 50% | 100% |  |  | 74,800  |
| 76 | GSP | CTCP Vận tải Sản phẩm Khí Quốc tế                    | HOSE | 25% | 80%  |  |  | 15,000  |
| 77 | GVR | Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam - CTCP          | HOSE | 50% | 100% |  |  | 36,800  |
| 78 | HAH | CTCP Vận tải và Xếp dỡ Hải An                        | HOSE | 50% | 100% |  |  | 86,300  |
| 79 | HAX | CTCP Dịch vụ Ô tô Hàng Xanh                          | HOSE | 35% | 100% |  |  | 18,400  |
| 80 | HCM | CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh               | HOSE | 50% | 100% |  |  | 32,200  |

#### CTCP CHỨNG KHOÁN OCBS

- Trụ sở chính : Tầng 26, The Hallmark, Số 15 Trần Bạch Đằng, P. An Khánh, TP. HCM
- Chi nhánh : Tầng 8, Số 256 Cầu Giấy, P. Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Hỗ trợ khách hàng

Số Hotline: 024 – 7770 1212

Tầm nhìn mới, Giá trị mới



|     |     |                                                               |      |     |      |  |  |        |
|-----|-----|---------------------------------------------------------------|------|-----|------|--|--|--------|
| 81  | HDB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh | HOSE | 50% | 100% |  |  | 32,200 |
| 82  | HDC | CTCP Phát triển nhà Bà Rịa – Vũng Tàu                         | HOSE | 45% | 100% |  |  | 27,300 |
| 83  | HDG | CTCP Tập đoàn Hà Đô                                           | HOSE | 45% | 100% |  |  | 31,500 |
| 84  | HHP | CTCP HHP Global                                               | HOSE | 20% | 80%  |  |  | 11,000 |
| 85  | HHS | CTCP Đầu tư Dịch vụ Hoàng Huy                                 | HOSE | 35% | 100% |  |  | 16,000 |
| 86  | HHV | CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả                         | HOSE | 45% | 100% |  |  | 17,300 |
| 87  | HPG | CTCP Tập đoàn Hòa Phát                                        | HOSE | 50% | 100% |  |  | 32,200 |
| 88  | HPX | CTCP Đầu tư Hải Phát                                          | HOSE | 25% | 80%  |  |  | 5,600  |
| 89  | HQC | CTCP Tư vấn – Thương mại – Dịch vụ Địa ốc Hoàng Quân          | HOSE | 25% | 80%  |  |  | 4,200  |
| 90  | HSG | CTCP Tập đoàn Hoa Sen                                         | HOSE | 50% | 100% |  |  | 23,000 |
| 91  | HT1 | CTCP Xi măng VICEM Hà Tiên                                    | HOSE | 35% | 100% |  |  | 15,000 |
| 92  | HTG | Tổng CTCP Dệt may Hòa Thọ                                     | HOSE | 30% | 100% |  |  | 51,800 |
| 93  | HTI | CTCP Đầu tư Phát triển Hạ tầng IDICO                          | HOSE | 25% | 80%  |  |  | 22,500 |
| 94  | HTN | CTCP Hưng Thịnh Incons                                        | HOSE | 30% | 80%  |  |  | 12,300 |
| 95  | HUT | CTCP Tasco                                                    | HNX  | 50% | 100% |  |  | 16,700 |
| 96  | HVH | CTCP Đầu tư và Công nghệ HVC                                  | HOSE | 20% | 80%  |  |  | 14,000 |
| 97  | HVT | CTCP Hóa chất Việt Trì                                        | HNX  | 30% | 100% |  |  | 43,700 |
| 98  | IDC | Tổng Công ty IDICO - CTCP                                     | HNX  | 45% | 100% |  |  | 57,500 |
| 99  | IDI | CTCP Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I                   | HOSE | 35% | 100% |  |  | 8,400  |
| 100 | IDV | CTCP Phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc                             | HNX  | 40% | 100% |  |  | 37,200 |
| 101 | IJC | CTCP Phát triển Hạ tầng Kỹ thuật                              | HOSE | 50% | 100% |  |  | 17,300 |
| 102 | IMP | CTCP Dược phẩm Imexpharm                                      | HOSE | 45% | 100% |  |  | 60,000 |

#### CTCP CHỨNG KHOÁN OCBS

- Trụ sở chính : Tầng 26, The Hallmark, Số 15 Trần Bạch Đằng, P. An Khánh, TP. HCM
- Chi nhánh : Tầng 8, Số 256 Cầu Giấy, P. Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Hỗ trợ khách hàng

Số Hotline: 024 – 7770 1212

Tầm nhìn mới, Giá trị mới



|     |     |                                                |      |     |      |  |  |         |
|-----|-----|------------------------------------------------|------|-----|------|--|--|---------|
| 103 | IPA | CTCP Tập đoàn Đầu tư I.P.A                     | HNX  | 30% | 100% |  |  | 17,300  |
| 104 | ITC | CTCP Đầu tư - Kinh doanh Nhà                   | HOSE | 30% | 100% |  |  | 17,300  |
| 105 | KBC | Tổng Công ty Phát triển Đô Thị Kinh Bắc – CTCP | HOSE | 50% | 100% |  |  | 34,500  |
| 106 | KDC | CTCP Tập đoàn Kido                             | HOSE | 50% | 100% |  |  | 65,000  |
| 107 | KDH | CTCP Đầu tư và Kinh doanh Nhà Khang Điền       | HOSE | 50% | 100% |  |  | 40,300  |
| 108 | KHG | CTCP Tập đoàn Khải Hoàn Land                   | HOSE | 30% | 100% |  |  | 8,100   |
| 109 | KHP | CTCP Điện lực Khánh Hòa                        | HOSE | 25% | 80%  |  |  | 12,500  |
| 110 | KOS | CTCP KOSY                                      | HOSE | 50% | 100% |  |  | 16,000  |
| 111 | KSB | CTCP Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương         | HOSE | 35% | 100% |  |  | 20,700  |
| 112 | KSV | Tổng Công ty Khoáng Sản TKV - CTCP             | HNX  | 40% | 100% |  |  | 207,000 |
| 113 | L14 | CTCP Licogi 14                                 | HNX  | 25% | 80%  |  |  | 34,500  |
| 114 | L18 | CTCP Đầu tư và Xây dựng số 18                  | HNX  | 25% | 80%  |  |  | 34,500  |
| 115 | LAS | CTCP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao       | HNX  | 35% | 100% |  |  | 25,300  |
| 116 | LBM | CTCP Khoáng sản và Vật liệu Xây dựng Lâm Đồng  | HOSE | 20% | 80%  |  |  | 33,300  |
| 117 | LCG | CTCP Lizen                                     | HOSE | 35% | 100% |  |  | 11,500  |
| 118 | LHC | CTCP Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi Lâm Đồng      | HNX  | 25% | 80%  |  |  | 86,300  |
| 119 | LHG | CTCP Long Hậu                                  | HOSE | 40% | 100% |  |  | 40,300  |
| 120 | LIX | CTCP Bột giặt LIX                              | HOSE | 45% | 100% |  |  | 40,300  |
| 121 | LPB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Lộc Phát Việt Nam | HOSE | 50% | 100% |  |  | 40,300  |
| 122 | LSS | CTCP Mía đường Lam Sơn                         | HOSE | 40% | 100% |  |  | 11,500  |
| 123 | MBB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội          | HOSE | 50% | 100% |  |  | 34,500  |
| 124 | MBS | CTCP Chứng khoán MB                            | HNX  | 50% | 100% |  |  | 40,300  |

#### CTCP CHỨNG KHOÁN OCBS

- Trụ sở chính : Tầng 26, The Hallmark, Số 15 Trần Bạch Đằng, P. An Khánh, TP. HCM
- Chi nhánh : Tầng 8, Số 256 Cầu Giấy, P. Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Hỗ trợ khách hàng

Số Hotline: 024 – 7770 1212

Tầm nhìn mới, Giá trị mới



|     |     |                                                         |      |     |      |  |  |         |
|-----|-----|---------------------------------------------------------|------|-----|------|--|--|---------|
| 125 | MCM | CTCP Giống bò sữa Mộc Châu                              | HOSE | 40% | 100% |  |  | 34,500  |
| 126 | MIG | Tổng CTCP Bảo hiểm Quân đội                             | HOSE | 35% | 100% |  |  | 20,700  |
| 127 | MSB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Hàng Hải Việt Nam          | HOSE | 50% | 100% |  |  | 16,100  |
| 128 | MSH | CTCP May Sông Hồng                                      | HOSE | 35% | 100% |  |  | 46,000  |
| 129 | MSN | CTCP Tập đoàn MaSan                                     | HOSE | 50% | 100% |  |  | 92,000  |
| 130 | MST | CTCP Đầu tư MST                                         | HNX  | 20% | 80%  |  |  | 6,000   |
| 131 | MWG | CTCP Đầu tư Thế Giới Di Động                            | HOSE | 50% | 100% |  |  | 80,500  |
| 132 | NAB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Nam Á                      | HOSE | 45% | 100% |  |  | 22,500  |
| 133 | NAF | CTCP Nafoods Group                                      | HOSE | 40% | 100% |  |  | 28,800  |
| 134 | NAG | CTCP Tập Đoàn Nagakawa                                  | HNX  | 25% | 80%  |  |  | 16,100  |
| 135 | NCT | CTCP Dịch vụ Hàng hóa Nội Bài                           | HOSE | 50% | 100% |  |  | 138,000 |
| 136 | NHA | Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội | HOSE | 25% | 80%  |  |  | 23,000  |
| 137 | NHH | CTCP Nhựa Hà Nội                                        | HOSE | 25% | 80%  |  |  | 11,500  |
| 138 | NKG | CTCP Thép Nam Kim                                       | HOSE | 50% | 100% |  |  | 17,300  |
| 139 | NLG | CTCP Đầu tư Nam Long                                    | HOSE | 50% | 100% |  |  | 51,800  |
| 140 | NNC | CTCP Đá Núi Nhỏ                                         | HOSE | 25% | 80%  |  |  | 38,000  |
| 141 | NT2 | CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2                      | HOSE | 50% | 100% |  |  | 25,300  |
| 142 | NTL | CTCP Phát triển Đô thị Từ Liêm                          | HOSE | 50% | 100% |  |  | 23,000  |
| 143 | NTP | CTCP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong                         | HNX  | 40% | 100% |  |  | 86,300  |
| 144 | OCB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Phương Đông                | HOSE | 50% | 100% |  |  | 18,900  |
| 145 | PAC | CTCP Pin Ấc quy miền Nam                                | HOSE | 35% | 100% |  |  | 34,500  |
| 146 | PAN | CTCP Tập đoàn PAN                                       | HOSE | 50% | 100% |  |  | 36,800  |
| 147 | PC1 | CTCP Tập đoàn PC1                                       | HOSE | 40% | 100% |  |  | 28,800  |

#### CTCP CHỨNG KHOÁN OCBS

- Trụ sở chính : Tầng 26, The Hallmark, Số 15 Trần Bạch Đằng, P. An Khánh, TP. HCM
- Chi nhánh : Tầng 8, Số 256 Cầu Giấy, P. Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Hỗ trợ khách hàng

Số Hotline: 024 – 7770 1212

Tầm nhìn mới, Giá trị mới



|     |     |                                                          |      |     |      |  |  |         |
|-----|-----|----------------------------------------------------------|------|-----|------|--|--|---------|
| 148 | PDR | CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt                    | HOSE | 50% | 100% |  |  | 25,300  |
| 149 | PET | Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí                       | HOSE | 45% | 100% |  |  | 31,100  |
| 150 | PHR | CTCP Cao su Phước Hòa                                    | HOSE | 50% | 100% |  |  | 70,200  |
| 151 | PLC | Tổng Công ty Hóa dầu Petrolimex - CTCP                   | HNX  | 35% | 100% |  |  | 27,800  |
| 152 | PLX | Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam                               | HOSE | 50% | 100% |  |  | 46,000  |
| 153 | PNJ | CTCP Vàng bạc Đá quý Phú Nhuận                           | HOSE | 50% | 100% |  |  | 115,000 |
| 154 | POW | Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam - CTCP            | HOSE | 50% | 100% |  |  | 17,300  |
| 155 | PPC | CTCP Nhiệt điện Phả Lại                                  | HOSE | 40% | 100% |  |  | 13,800  |
| 156 | PPT | CTCP Petro Times                                         | HNX  | 25% | 80%  |  |  | 15,000  |
| 157 | PSD | CTCP Dịch vụ Phân phối Tổng hợp Dầu khí                  | HNX  | 30% | 100% |  |  | 15,000  |
| 158 | PTB | CTCP Phú Tài                                             | HOSE | 40% | 100% |  |  | 69,000  |
| 159 | PVB | CTCP Bọc Ống Dầu khí Việt Nam                            | HNX  | 25% | 80%  |  |  | 25,100  |
| 160 | PVC | Tổng Công ty Hóa chất và Dịch vụ Dầu khí - CTCP (PVChem) | HNX  | 25% | 80%  |  |  | 11,500  |
| 161 | PVD | Tổng CTCP Khoan và Dịch vụ Khoan Dầu khí                 | HOSE | 50% | 100% |  |  | 25,300  |
| 162 | PVI | CTCP PVI                                                 | HNX  | 35% | 100% |  |  | 69,000  |
| 163 | PVP | CTCP Vận tải Dầu khí Thái Bình Dương                     | HOSE | 30% | 100% |  |  | 18,400  |
| 164 | PVS | Tổng CTCP Dịch Vụ Kỹ Thuật Dầu Khí Việt Nam              | HNX  | 50% | 100% |  |  | 40,300  |
| 165 | PVT | Tổng CTCP Vận tải Dầu khí                                | HOSE | 50% | 100% |  |  | 25,300  |
| 166 | RAL | CTCP Bóng đèn Phích nước Rạng Đông                       | HOSE | 25% | 80%  |  |  | 115,000 |
| 167 | REE | CTCP Cơ Điện Lạnh                                        | HOSE | 50% | 100% |  |  | 92,000  |

#### CTCP CHỨNG KHOÁN OCBS

- Trụ sở chính : Tầng 26, The Hallmark, Số 15 Trần Bạch Đằng, P. An Khánh, TP. HCM
- Chi nhánh : Tầng 8, Số 256 Cầu Giấy, P. Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Hỗ trợ khách hàng

Số Hotline: 024 – 7770 1212

Tầm nhìn mới, Giá trị mới



|     |     |                                                 |      |     |      |  |     |         |
|-----|-----|-------------------------------------------------|------|-----|------|--|-----|---------|
| 168 | SAB | Tổng CTCP Bia – Rượu – Nước giải khát Sài Gòn   | HOSE | 50% | 100% |  |     | 69,000  |
| 169 | SAM | CTCP SAM Holdings                               | HOSE | 25% | 80%  |  |     | 8,100   |
| 170 | SBT | CTCP Thành Thành Công - Biên Hòa                | HOSE | 45% | 100% |  |     | 25,300  |
| 171 | SCR | CTCP Địa ốc Sài Gòn Thương Tín                  | HOSE | 25% | 80%  |  |     | 8,100   |
| 172 | SCS | CTCP Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn                   | HOSE | 50% | 100% |  |     | 80,500  |
| 173 | SGN | CTCP Phục vụ Mặt đất Sài Gòn                    | HOSE | 35% | 100% |  |     | 80,500  |
| 174 | SGR | CTCP Tổng CTCP Địa ốc Sài Gòn                   | HOSE | 25% | 80%  |  |     | 31,500  |
| 175 | SHB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn – Hà Nội   | HOSE | 50% | 100% |  |     | 21,000  |
| 176 | SHI | CTCP Quốc tế Sơn Hà                             | HOSE | 40% | 100% |  |     | 17,300  |
| 177 | SHS | CTCP chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội               | HNX  | 50% | 100% |  |     | 17,300  |
| 178 | SIP | CTCP Đầu tư Sài Gòn VRG                         | HOSE | 50% | 100% |  |     | 92,000  |
| 179 | SJD | CTCP Thủy điện Cần Đơn                          | HOSE | 30% | 100% |  |     | 17,300  |
| 180 | SJE | CTCP Sông Đà 11                                 | HNX  | 25% | 80%  |  |     | 21,700  |
| 181 | SJS | CTCP SJ Group                                   | HOSE | 50% | 100% |  | 50% | 44,500  |
| 182 | SKG | CTCP Tàu cao tốc Superdong – Kiên Giang         | HOSE | 25% | 80%  |  |     | 12,500  |
| 183 | SLS | CTCP Mía đường Sơn La                           | HNX  | 40% | 100% |  |     | 230,000 |
| 184 | SSB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đông Nam Á         | HOSE | 50% | 100% |  |     | 23,000  |
| 185 | SSI | CTCP Chứng khoán SSI                            | HOSE | 50% | 100% |  |     | 39,700  |
| 186 | ST8 | CTCP Tập đoàn ST8                               | HOSE | 20% | 80%  |  |     | 6,700   |
| 187 | STB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Sài Gòn Thương Tín | HOSE | 50% | 100% |  |     | 57,500  |
| 188 | STK | CTCP Sợi Thế Kỷ                                 | HOSE | 30% | 100% |  |     | 27,000  |
| 189 | SZC | CTCP Sonadezi Châu Đức                          | HOSE | 45% | 100% |  |     | 46,000  |

#### CTCP CHỨNG KHOÁN OCBS

- Trụ sở chính : Tầng 26, The Hallmark, Số 15 Trần Bạch Đằng, P. An Khánh, TP. HCM
- Chi nhánh : Tầng 8, Số 256 Cầu Giấy, P. Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Hỗ trợ khách hàng

Số Hotline: 024 – 7770 1212

Tầm nhìn mới, Giá trị mới



|     |     |                                                 |      |     |      |  |  |        |
|-----|-----|-------------------------------------------------|------|-----|------|--|--|--------|
| 190 | TCB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ Thương Việt Nam | HOSE | 50% | 100% |  |  | 46,000 |
| 191 | TCH | CTCP Đầu tư Dịch vụ Tài chính Hoàng Huy         | HOSE | 45% | 100% |  |  | 28,800 |
| 192 | TCI | CTCP Chứng khoán Thành Công                     | HOSE | 25% | 80%  |  |  | 10,200 |
| 193 | TCL | CTCP Đại lý Giao nhận Vận tải Xếp dỡ Tân Cảng   | HOSE | 35% | 100% |  |  | 43,700 |
| 194 | TCM | CTCP Dệt may - Đầu tư - Thương mại Thành Công   | HOSE | 35% | 100% |  |  | 40,300 |
| 195 | TCO | CTCP TCO Holdings                               | HOSE | 30% | 80%  |  |  | 12,100 |
| 196 | TDC | CTCP Kinh doanh và Phát triển Bình Dương        | HOSE | 30% | 100% |  |  | 13,800 |
| 197 | TDM | CTCP Nước Thủ Dầu Một                           | HOSE | 30% | 100% |  |  | 60,000 |
| 198 | TDP | CTCP Thuận Đức                                  | HOSE | 25% | 80%  |  |  | 36,800 |
| 199 | THD | CTCP Thaiholdings                               | HNX  | 40% | 100% |  |  | 23,000 |
| 200 | THG | CTCP Đầu tư và Xây dựng Tiền Giang              | HOSE | 25% | 80%  |  |  | 68,300 |
| 201 | TIP | CTCP Phát triển Khu Công nghiệp Tín Nghĩa       | HOSE | 45% | 100% |  |  | 23,000 |
| 202 | TLG | CTCP Tập đoàn Thiên Long                        | HOSE | 50% | 100% |  |  | 71,000 |
| 203 | TNG | CTCP Đầu tư và Thương mại TNG                   | HNX  | 35% | 100% |  |  | 23,000 |
| 204 | TPB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Tiên Phong         | HOSE | 40% | 100% |  |  | 17,300 |
| 205 | TRC | CTCP Cao su Tây Ninh                            | HOSE | 35% | 100% |  |  | 80,500 |
| 206 | TTA | CTCP Đầu tư Xây dựng và Phát triển Trường Thành | HOSE | 30% | 80%  |  |  | 12,700 |
| 207 | TV2 | CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 2                     | HOSE | 35% | 100% |  |  | 38,000 |
| 208 | TVS | CTCP Chứng khoán Thiên Việt                     | HOSE | 35% | 100% |  |  | 21,900 |
| 209 | VC3 | CTCP Tập đoàn Nam Mê Kông                       | HNX  | 40% | 100% |  |  | 32,500 |
| 210 | VC7 | CTCP TẬP ĐOÀN BGI                               | HNX  | 20% | 80%  |  |  | 9,200  |

#### CTCP CHỨNG KHOÁN OCBS

- Trụ sở chính : Tầng 26, The Hallmark, Số 15 Trần Bạch Đằng, P. An Khánh, TP. HCM
- Chi nhánh : Tầng 8, Số 256 Cầu Giấy, P. Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Hỗ trợ khách hàng

Số Hotline: 024 – 7770 1212

Tầm nhìn mới, Giá trị mới



|     |     |                                                    |      |     |      |  |  |         |
|-----|-----|----------------------------------------------------|------|-----|------|--|--|---------|
| 211 | VCB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Ngoại Thương Việt Nam | HOSE | 50% | 100% |  |  | 80,500  |
| 212 | VCG | Tổng CTCP Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam      | HOSE | 50% | 100% |  |  | 28,800  |
| 213 | VCI | CTCP Chứng khoán Vietcap                           | HOSE | 50% | 100% |  |  | 46,000  |
| 214 | VCS | CTCP VICOSTONE                                     | HNX  | 40% | 100% |  |  | 63,300  |
| 215 | VDS | CTCP Chứng khoán Rồng Việt                         | HOSE | 40% | 100% |  |  | 17,400  |
| 216 | VFG | CTCP Khử trùng Việt Nam                            | HOSE | 50% | 100% |  |  | 86,300  |
| 217 | VFS | CTCP Chứng khoán Nhất Việt                         | HNX  | 40% | 100% |  |  | 22,700  |
| 218 | VGC | Tổng Công ty Viglacera - CTCP                      | HOSE | 50% | 100% |  |  | 57,500  |
| 219 | VGS | CTCP Ống thép Việt Đức VGPIPE                      | HNX  | 25% | 80%  |  |  | 32,100  |
| 220 | VHC | CTCP Vĩnh Hoàn                                     | HOSE | 45% | 100% |  |  | 74,800  |
| 221 | VHM | CTCP Vinhomes                                      | HOSE | 50% | 100% |  |  | 103,500 |
| 222 | VIB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quốc tế Việt Nam      | HOSE | 40% | 100% |  |  | 25,300  |
| 223 | VIC | Tập đoàn Vingroup - CTCP                           | HOSE | 50% | 100% |  |  | 115,000 |
| 224 | VIP | CTCP Vận tải Xăng dầu VIPCO                        | HOSE | 25% | 80%  |  |  | 15,000  |
| 225 | VIX | CTCP Chứng khoán VIX                               | HOSE | 50% | 100% |  |  | 24,100  |
| 226 | VJC | CTCP Hàng không VietJet                            | HOSE | 50% | 100% |  |  | 115,000 |
| 227 | VND | CTCP Chứng khoán VNDIRECT                          | HOSE | 50% | 100% |  |  | 23,000  |
| 228 | VNM | CTCP Sữa Việt Nam                                  | HOSE | 50% | 100% |  |  | 86,300  |
| 229 | VPB | Ngân hàng Thương mại Cổ phần Việt Nam Thịnh Vượng  | HOSE | 50% | 100% |  |  | 38,000  |
| 230 | VPG | CTCP Đầu tư Thương mại Xuất nhập khẩu Việt Phát    | HOSE | 35% | 100% |  |  | 10,400  |
| 231 | VPI | CTCP Phát triển Bất động sản Văn Phú               | HOSE | 50% | 100% |  |  | 60,800  |
| 232 | VRE | CTCP Vincom Retail                                 | HOSE | 50% | 100% |  |  | 34,500  |
| 233 | VSC | CTCP Container Việt Nam                            | HOSE | 45% | 100% |  |  | 20,700  |

#### CTCP CHỨNG KHOÁN OCBS

- Trụ sở chính : Tầng 26, The Hallmark, Số 15 Trần Bạch Đằng, P. An Khánh, TP. HCM
- Chi nhánh : Tầng 8, Số 256 Cầu Giấy, P. Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Hỗ trợ khách hàng

Số Hotline: 024 – 7770 1212

Tầm nhìn mới, Giá trị mới



|     |     |                                             |      |     |      |  |  |         |
|-----|-----|---------------------------------------------|------|-----|------|--|--|---------|
| 234 | VTP | Tổng CTCP Bưu chính Viettel                 | HOSE | 45% | 100% |  |  | 125,000 |
| 235 | VTZ | CTCP Sản xuất và Thương mại Nhựa Việt Thành | HNX  | 20% | 80%  |  |  | 16,700  |
| 236 | YEG | CTCP Tập đoàn Yeah1                         | HOSE | 25% | 80%  |  |  | 15,000  |

#### CTCP CHỨNG KHOÁN OCBS

- Trụ sở chính : Tầng 26, The Hallmark, Số 15 Trần Bạch Đằng, P. An Khánh, TP. HCM
- Chi nhánh : Tầng 8, Số 256 Cầu Giấy, P. Cầu Giấy, TP. Hà Nội

Hỗ trợ khách hàng

Số Hotline: 024 – 7770 1212

*Tầm nhìn mới, Giá trị mới*